

Số: 06/2022/QĐ-UBND

TP. Tuyên Quang, ngày 22 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày  
18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính  
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14  
tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi  
hành của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính  
phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện,  
quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9  
năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05  
tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc  
Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc  
Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính  
phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định  
số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của chính  
phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của  
Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tuyên Quang.

#### 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 2. Vị trí và chức năng**

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định khác của Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục của tỉnh và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### 2. Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định:

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về giáo dục; kế hoạch, chương trình, dự án phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố phù hợp với kế hoạch của tỉnh; các văn bản pháp luật về giáo dục theo thẩm quyền;

b) Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

4. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định:

a) Thành lập hoặc cho phép thành lập, thu hồi quyết định thành lập, quyết định cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên, chuyển đổi loại hình đối với các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục theo quy định, bao gồm: Nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở, trung tâm học tập cộng đồng và các cơ sở giáo dục khác thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Thành lập hội đồng trường, công nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch hội đồng trường, bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng trường các cơ sở giáo dục công lập; công nhận, không công nhận hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, phó chủ tịch hội đồng quản trị, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố theo tiêu chuẩn chức danh và thủ tục do pháp luật quy định;

c) Khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong hoạt động giáo dục tại địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành;

d) Các nội dung quản lý nhà nước khác trong lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc chấp hành quy chế chuyên môn nghiệp vụ; công tác bảo đảm chất lượng giáo dục; công tác tuyển sinh, thi, cấp văn bằng, chứng chỉ; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng trường

chuẩn quốc gia và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn. Chịu trách nhiệm giải trình về hoạt động giáo dục, chất lượng giáo dục, quản lý nhà giáo và người học, thực hiện chính sách phát triển giáo dục thuộc phạm vi quản lý trước Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo và toàn xã hội.

6. Quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường và ngoài nhà trường; chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn trường học; tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn.

7. Quyết định cho phép hoạt động giáo dục hoặc đình chỉ hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục theo quy định, bao gồm: Nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở, trung tâm học tập cộng đồng và các cơ sở giáo dục khác thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố:

a) Thực hiện quy trình, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tuyển dụng viên chức giáo dục; phân bổ số lượng người làm việc theo vị trí việc làm; công nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, thay đổi vị trí việc làm, khen thưởng, kỷ luật đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

b) Xây dựng kế hoạch hằng năm về số lượng người làm việc của Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục công lập do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

c) Tham mưu thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

9. Xây dựng dự toán, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phương án phân bổ, giao dự toán ngân sách của đơn vị; phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố theo quy định.

10. Thực hiện kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố về giáo dục theo phân cấp.

12. Thường xuyên cập nhật thông tin về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý vào cơ sở dữ liệu ngành giáo dục. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ hằng năm về công khai lĩnh vực giáo dục của địa phương thuộc phạm vi quản lý với Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

##### **1. Tổ chức**

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định căn cứ trên tình hình thực tế.

b) Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố là người đứng đầu Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và toàn bộ hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

c) Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của phòng.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

##### **2. Biên chế**

a) Biên chế công chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và thuộc tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của thành phố được cấp có thẩm quyền giao.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

### **Điều 5. Trách nhiệm thực hiện**

1. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

a) Tổ chức thực hiện các quy định tại quyết định này.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định khác có liên quan đảm bảo cho công tác tham mưu, hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trưởng phòng Nội vụ thành phố


Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 29 tháng 8 năm 2022.

2. Bãi bỏ Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, Trưởng phòng Nội vụ thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /Lg

Nơi nhận: 

- Như Điều 6 (Thi hành);
  - Ủy ban nhân dân tỉnh
  - Thường trực Thành ủy
  - Thường trực HĐND thành phố
  - Sở Giáo dục và Đào tạo;
  - Sở Tư pháp (Để kiểm tra);
  - Chủ tịch, PCT UBND thành phố;
  - Công TTĐT thành phố (Đăng tải);
  - Lưu: VT, GDĐT, Q(115b).
- (Báo cáo);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Tô Hoàng Linh